**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**BÀI 3: BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM (2 TIẾT - TIẾT 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-Nhận thức khoa học Lịch sử và Địa lí: trình bày được công cuộc bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông trong lịch sử, có sử dụng một số tư liệu, tranh ảnh, câu chuyện liên quan (đội Hoàng Sa, lễ Khao lề thế lính Hoàng Sa,...). Tìm hiểu lịch sử và địa lí: xác định được vị trí địa lí của vùng biển, một số đảo, quần đảo lớn của Việt Nam trên bản đồ hoặc lược đồ. Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: sưu tầm, đọc và kể lại được một số câu chuyện, bài thơ về biển, đảo Việt Nam.

-Chủ động thực hiện nhiệm vụ được phân công; tự tin trao đổi với các thành viên nhóm cũng như trình bày trước lớp; tìm hiểu và mở rộng thông tin về chủ quyền biển, đảo, từ đó có khả năng chia sẻ hiểu biết của bản thân đến những người xung quanh.

-Yêu Tổ quốc, tự hào về quá trình cha ông gìn giữ và mở mang bờ cõi, khẳng định chủ quyền biển, đảo đất nước; chủ động học tập tìm hiểu biển, đảo Việt Nam và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**\*Tích hợp GDANQP : Giữ gìn biển đảo Việt Nam**

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên**

-Kế hoạch bài dạy, bài trình chiếu powerpoint.

-Lược đồ biển, đảo Việt Nam, tranh ảnh có liên quan đến nội dung bài học.

**2.Học sinh**

-SGK *Lịch sử và Địa lí 5* – bộ sách *Chân trời sáng tạo*.

-Phiếu học tập, bảng con, bút, viết, giấy A4, bút màu, giấy ghi chú,…

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Hoạt động Mở đầu** | |
| -GV tổ chức trò chơi “Hỏi nhanh – Đáp gọn” để kiểm tra lại kiến thức cho tiết 1. | -HS tham gia trò chơi bằng cách ghi đáp án vào bảng con |
| 1.Việt Nam có bao nhiêu huyện, thành phố đảo? | **12** |
| 2.Việt Nam có bao nhiêu tỉnh, thành phố giáp biển? | **28** |
| 3.Bờ biển Việt Nam dài bao nhiêu km? | **khoảng 3 260 km.** |
| 4.Quần đảo có nhiều đảo nhất Việt Nam? | **Cát Bà** |
| 5.Bãi biển dài nhất Việt Nam? | **Trà Cổ** |
| 6.Đảo lớn nhất Việt Nam? | **Phú Quốc** |
| **2.Hoạt động Hình thành kiến thức mới**  ***\*Tìm hiểu về công cuộc bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông*** | |
| *Bước 1.* Giao nhiệm vụ học tập.  + GV cho HS xem video về quá trình bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông trong lịch sử.  + HS đọc thông tin trong SGK, sau đó tóm tắt bằng sơ đồ thời gian.  + HS đóng vai là chuyên gia lịch sử để trình bày trước lớp.  + GV đưa ra tiêu chí đánh giá sản phẩm sơ đồ thời gian và chuyên gia lịch sử.    *Bước 2.* Thực hiện nhiệm vụ.  -HS ghi lại thông tin vào giấy ghi chú.  -HS thiết kế sơ đồ thời gian trên giấy A4 hoặc vào vở, minh hoạ hình ảnh (nếu có).  -GV quan sát và hỗ trợ. Trong quá trình HS thực hiện nhiệm vụ, GV có thể cung cấp thông tin về quá trình bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông trong lịch sử; quá trình thành lập đội Hoàng Sa, lễ Khao lề thế lính Hoàng Sa.  *Bước 3.* Báo cáo, thảo luận.  -GV mời một số HS chia sẻ sản phẩm trước lớp.  -GV đặt câu hỏi (có thể kết hợp giải quyết nội dung ở phần Luyện tập trong SGK).  Bước 4. Kết luận, nhận định.  GV chuẩn kiến thức, đánh giá nội dung trình bày của HS.  ***GV trao đổi thêm:***  Tờ lệnh ngày 15 – 4 đã góp phần khẳng định: từ xa xưa, Việt Nam đã thực hiện chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa.  Tờ lệnh ngày 15 – 4 gồm có 4 trang, mỗi trang dài 36 cm, rộng 24 cm. Tờ lệnh có nội dung:“Theo tờ tư (một loại hình văn bản hành chính) của Bộ binh nhận được tháng trước có đoạn trình bày: Vâng theo sắc lệnh, Bộ đã tư cho tỉnh chuẩn bị điều động trước 3 chiếc thuyền lớn, cho tu sửa chắc chắn đợi tại kinh, Phái viên (người của triều đình được cử đi thực hiện công vụ) và Biền binh (chức quan võ cấp thấp trong quân đội thời phong kiến), thuỷ quân  đến trước để hiệp đông nhanh chóng đi khảo sát các xứ của Hoàng Sa. Hãy tuân mệnh...”  Tuy chỉ thể hiện ở 4 trang nhưng tờ lệnh chứa đựng nhiều thông tin, góp phần minh chứng, trước năm 1834, quần đảo Hoàng Sa đã thuộc phạm vi quản lí của Việt Nam. Tờ lệnh nêu rõ danh tính, quê quán của từng binh thuyền vâng mệnh triều đình đi lính ở quần đảo Hoàng Sa.  Tờ lệnh còn xác thực thêm những thông tin ghi chép về cách thức tổ chức của đội Hoàng Sa, phiên chế, cách tuyển chọn, thời gian xuất hành,... Tờ lệnh giúp khẳng định rằng mỗi năm vua Minh Mạng đều có huy động thuyền và lính ra quần đảo Hoàng Sa. Đó là việc rất quan trọng, được phối hợp hoạt động chặt chẽ từ Trung ương đến địa phương trong việc lập bản đồ, cắm mốc chủ quyền, trồng cây và bảo vệ quần đảo Hoàng Sa.  Tờ lệnh này đã bổ sung vào kho tư liệu lịch sử, pháp lí khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa, kết nối chặt chẽ với hệ thống tư liệu, di tích liên quan đến đội Hoàng Sa, lễ Khao lề thế lính Hoàng Sa,.. | - HS xem video về quá trình bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông trong lịch sử.  + HS đọc thông tin trong SGK, sau đó tóm tắt bằng sơ đồ thời gian.  + HS đóng vai là chuyên gia lịch sử để trình bày trước lớp.  -HS ghi lại thông tin vào giấy ghi chú.  -HS thiết kế sơ đồ thời gian trên giấy A4 hoặc vào vở, minh hoạ hình ảnh (nếu có).  -HS chia sẻ sản phẩm trước lớp.  Gợi ý:  -Từ thế kỉ XVII, nhà nước Việt Nam thực hiện hoạt động xác lập chủ quyền, quản lí và khai thác tài nguyên ở quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa.  *– Năm 1838, vua Minh Mạng cho vẽ Đại Nam nhất thống toàn đồ.*  – Thời Pháp thuộc, bia chủ quyền được Pháp dựng ở quần đảo Hoàng Sa.  - Năm 1982, Việt Nam thành lập huyện đảo Hoàng Sa và huyện đảo Trường Sa, tham gia Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982.  - Năm 2002, Việt Nam kí Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông.  -HS lắng nghe |
| **3.Hoạt động Luyện tập, thực hành**  2. Nếu một số bằng chứng để khẳng định chủ quyền của Việt Nam trên Biển Đông. | *Gợi ý:*  Bằng chứng lịch sử  **Tài liệu và bản đồ cổ:** Nhiều bản đồ từ thế kỷ 16 đến 19, như "Đại Nam nhất thống toàn đồ" và sách sử như "Đại Nam thực lục", "Phủ biên tạp lục" của Lê Quý Đôn, ghi nhận quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là lãnh thổ Việt Nam.  **Hoạt động khai thác và quản lý:** Từ thế kỷ 17, các triều đại phong kiến Việt Nam đã khai thác và quản lý quần đảo, thành lập đội Hoàng Sa để tuần tra và khai thác tài nguyên.  2. Bằng chứng pháp lý  **Văn bản và công ước quốc tế:** Việt Nam tham gia và tuân thủ Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển (UNCLOS) 1982, quy định quyền chủ quyền và quyền tài phán trên vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa.  **Văn bản hành chính:** Chính phủ Việt Nam đã ban hành nhiều văn bản và nghị định khẳng định chủ quyền đối với Hoàng Sa và Trường Sa từ thời kỳ phong kiến đến hiện đại.  3. Bằng chứng thực tế  **Sự hiện diện liên tục:** Việt Nam có sự hiện diện và quản lý liên tục tại quần đảo, bao gồm các hoạt động dân sự và quân sự, xây dựng công trình và triển khai lực lượng bảo vệ.  **Hoạt động kinh tế và xã hội:** Ngư dân Việt Nam đã sinh sống, khai thác tài nguyên từ lâu đời; hiện nay Việt Nam còn xây dựng cơ sở hạ tầng và cung cấp dịch vụ công cộng trên các đảo thuộc quần đảo Trường Sa.  4. Bằng chứng ngoại giao  **Công hàm và tuyên bố:** Việt Nam nhiều lần gửi công hàm và tuyên bố khẳng định chủ quyền, yêu cầu các nước tôn trọng chủ quyền của Việt Nam theo luật pháp quốc tế.  **Quan hệ quốc tế:** Nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế ủng hộ lập trường của Việt Nam, khuyến khích giải quyết tranh chấp thông qua biện pháp hòa bình và tôn trọng luật pháp quốc tế. |
| **4.Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  \*Tích hợp GDANQP : Giữ gìn biển đảo Việt Nam  Viết một bức thư thể hiện sự biết ơn gửi đến các chú bộ đội ở hải đảo xa đang ngày đêm làm nhiệm vụ canh giữ, bảo vệ bình yên cho Tổ quốc. | -HS thực hiện ở nhà |
| \*Hoạt động nối tiếp:  -HS gửi kết quả đánh giá phần trình bày của các chuyên gia lịch sử. GV cộng điểm cho nhóm có số điểm đánh giá cao nhất.  -Viết thư  -Chuẩn bị cho bài mới bài 4 |  |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………